TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SI MA CAI **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ	*Si Ma Cai, ngày 12 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2018/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Hữu T, năm sinh 1985

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện S, tỉnh L.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị T, năm sinh 1990

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện S, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu T và chị Hoàng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hữu T và chị Hoàng Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con khi ly hôn: Anh Trần Hữu T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Hữu T sinh ngày 20/4/2010 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Anh Trần Hữu T phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003729, ngày 24/10/2018 của Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Anh T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Si Ma Cai (2);
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- UBND xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai.
- Lưu HSVA-THS-KT- VP (4).

THẨM PHÁN
(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hương